

Số: /BC-SGTVT-P1

Hải Dương, ngày tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả công tác cải cách hành chính
Quý I năm 2023 của Sở Giao thông vận tải

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác cải cách hành chính theo quy định, Sở Giao thông vận tải tổng hợp kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I năm 2023 tại cơ quan, nội dung cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Các hoạt động chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Sở đối với công tác cải cách hành chính

- Quán triệt việc triển khai và thực hiện các nội dung công tác cải cách hành chính tại cuộc họp giao ban hàng tháng với các phòng, ban, đơn vị và giao bộ phận thường trực giúp lãnh đạo Sở theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành.

- Chỉ đạo thực hiện các Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025, năm 2023¹ và các Kế hoạch của Sở liên quan đến cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025² và ban hành các kế hoạch liên quan đến cải cách hành chính như: Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 và các kế hoạch thành phần để triển khai thực hiện³. Thực hiện nhiều giải pháp hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính trong toàn ngành và từng cơ quan, đơn vị như chỉ đạo, ứng dụng công nghệ thông tin, đề tài khoa học vào hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và thực thi nhiệm vụ của công chức, viên chức.

¹ Kế hoạch số 4347/KH-UBND ngày 08/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 3776/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh về kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương năm 2023.

² Kế hoạch số 2903/KH-SGTVT-P1 ngày 29/12/2021 Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 122/KH-SGTVT-P7 ngày 21/01/2022 Kế hoạch thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, xử lý, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện Đề án nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch số 2670/KH-SGTVT-P3 ngày 30/12/2022 của Sở về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” tại Sở Giao thông vận tải.

³ Kế hoạch số 2607/KH-SGTVT-P1 ngày 23/12/2022 Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch số 2672/KH-SGTVT-P1 ngày 30/12/2022 Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023; Kế hoạch số 2639/KH-SGTVT-P1 ngày 27/12/2022 Kế hoạch Tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước năm 2023; Kế hoạch số 2638/KH-SGTVT-P1 ngày 27/12/2022 Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2023; Kế hoạch số 136/KH-SGTVT-P7 ngày 31/01/2023 Kế hoạch thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, xử lý, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện Đề án nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, năm 2023; Kế hoạch số 174/KH-SGTVT-P7 ngày 06/02/2023 Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 của ngành Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 173/KH-SGTVT-P7 ngày 06/02/2023 về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023 của ngành Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 2673/KH-SGTVT-P1 ngày 30/12/2022 về Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Sở Giao thông vận tải Hải Dương năm 2023.

2. Tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC năm

Thực hiện đúng tiến độ Kế hoạch cải cách hành chính năm đã ban hành.

3. Công tác kiểm tra cải cách hành chính

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc hàng tuần, hàng tháng về giải quyết thủ tục hành chính làm một trong những cơ sở để đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng tháng và năm

4. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính

- Sở đã xây dựng Kế hoạch số 2639/KH-SGTVT-P1 ngày 27/12/2022 về tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước năm 2023, xác định rõ đối tượng, phạm vi, nội dung, hình thức, thời gian tuyên truyền.

- Các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Chính phủ, UBND tỉnh và Sở Giao thông vận tải được đăng tải trên Website của Sở, đồng thời được gửi đến từng phòng, ban, đơn vị để triển khai thực hiện.

- Biên tập và đăng tải 02 tin bài thuộc các lĩnh vực công tác cải cách hành chính trên Website Sở⁴.

- Phối hợp với các cơ quan thông tin tuyên truyền (Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hải Dương) tuyên truyền về các lĩnh vực công tác cải cách hành chính: 01 tin bài tuyên truyền của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hải Dương) và 03 tin bài trên Báo Hải Dương⁵.

- Tổ chức Hội nghị tuyên truyền tập huấn quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Hải Dương⁶. (thành phần gồm công chức, viên chức thuộc Sở, các đơn vị bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên đường quốc lộ uỷ quyền, đường tỉnh, các Hạt quản lý đường bộ cấp huyện)⁷.

5. Tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao

Sở bám sát hoàn thành nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

6. Sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách hành chính

- Sở thường xuyên quán triệt, yêu cầu người đứng đầu phát huy trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các phòng, ban, đơn vị; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành

⁴ Tin bài trên Website Sở: Hải Dương thực hiện đổi giấy phép lái xe mức độ 4 trên cổng dịch vụ công quốc gia đăng ngày 03/01/2023; Tập huấn quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Hải Dương đăng ngày 02/3/2023.

⁵ Tin bài trên Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh: Thông báo về việc đổi giấy phép lái xe ô tô mức độ 4.

Tin bài trên Báo Hải Dương: Hải Dương mới có 03 hồ sơ cấp đổi giấy phép lái xe mức độ 4 đăng ngày 01/4/2023; Sở Giao thông vận tải có nhiều sáng kiến áp dụng trong cải cách hành chính đăng ngày 07/3/2023; Thông báo về việc đổi giấy phép lái xe ô tô mức độ 4.

⁶ Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

chính với công tác đánh giá cán bộ, công chức và việc biểu dương, bình xét khen thưởng hàng tháng, hàng năm đối với tập thể và cá nhân⁸.

- Các sáng kiến cải cách hành chính đã và đang áp dụng tại Sở được thực hiện có hiệu quả tại cơ quan như: Thực hiện cấp đổi giấy phép lái xe trong ngày; rút ngắn thời gian cấp mới giấy phép lái xe; phần mềm hỗ trợ ra dự thảo quyết định xử phạt vi phạm hành chính; “Xây dựng hệ thống trả lời tự động Chatbot xử lý công việc”; xây dựng hệ thống quản lý thông tin xe vào đường cấm do Sở Giao thông vận tải Hải Dương quản lý; Ứng dụng trực tuyến trong việc trả kết quả thi sát hạch cấp giấy phép lái xe; “Xây dựng phần mềm Quản lý Báo cáo 1 trong đào tạo lái xe ô tô”; “Xây dựng hệ thống quản lý và quy chế phối hợp phục vụ công tác quản lý, xử lý vi phạm kết cấu hạ tầng giao thông”.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh về công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện Đề án nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025, năm 2023, Sở Giao thông vận tải đã ban hành Kế hoạch số 136/KH-SGTVT-P7 ngày 31/01/2023 về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, xử lý, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện Đề án nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, năm 2023. Sở Giao thông vận tải dự kiến chủ trì soạn thảo xây dựng 01 văn bản quy phạm pháp luật: Tham mưu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 của UBND tỉnh quy định cung ứng dịch vụ bảo trì hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa.

Tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật do các bộ, ngành và cơ quan hữu quan gửi đề nghị tham gia ý kiến, góp phần hoàn thiện thể chế trong lĩnh vực giao thông vận tải⁹.

- Tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật

⁸ Quyết định số 38/QĐ-SGTVT-P1 ngày 30/01/2023 của Sở Giao thông vận tải về ban hành Quy chế làm việc Cơ quan Sở Giao thông vận tải.

⁹ Tham gia ý kiến góp ý dự thảo: Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực năm 2022; Dự thảo Hồ sơ dự án Luật Căn cước công dân (sửa đổi); dự thảo thay thế Quyết định số 37/2014/QĐ-UBND; Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động quốc gia hoàn thiện chính sách và pháp luật nhằm thúc đẩy và thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam; dự thảo Luật Đất đai sửa đổi; Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/06/2019 của Chính Phủ; dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 229/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ tài Chính; dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 188/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Sở có Kế hoạch về thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của ngành giao thông vận tải năm 2023 và triển khai thực hiện¹⁰.

- Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Sở có kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023¹¹ có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng, ban, đơn vị thực hiện và các văn bản tuyên truyền, phổ biến, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý

- Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Có kế hoạch thường xuyên tự rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra, theo dõi việc thi hành pháp luật liên quan đến hoạt động, quy định phân cấp của ngành để có kiến nghị, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xử lý các vấn đề còn tồn tại, hạn chế hoặc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản hoặc nội dung văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với thực tế hoặc quy định của pháp luật hiện hành¹² theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

Sở có kế hoạch triển khai thực hiện việc kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023¹³; triển khai kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với 88 thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực (Du lịch: 03 thủ tục hành chính; Đường sắt: 06 thủ tục hành chính; Quản lý chất lượng công trình: 03 thủ tục hành chính; Đường bộ: 76 thủ tục hành chính).

- Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC

+ Hiện nay, Sở có 144/144 (100%) thủ tục hành chính được công bố và thực hiện theo cơ chế một cửa (144 thủ tục hành chính tiếp nhận giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh)

+ Niêm yết công khai thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định. Đảm bảo 100% TTHC được công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở (Niêm yết công khai rõ ràng, đầy đủ và chính xác

¹⁰ Kế hoạch số 174/KH-SGTVT-P7 ngày 06/02/2023 Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 của ngành Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 173/KH-SGTVT-P7 ngày 06/02/2023 về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023 của ngành Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương.

¹¹ Kế hoạch số 172/KH-SGTVT-P7 ngày 06/02/2023 thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

¹² Kế hoạch số 136/KH-SGTVT-P7 ngày 31/01/2023 thực hiện Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, xử lý, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện Đề án nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, năm 2023; Công văn số 70/SGTVT-P7 ngày 10/01/2023 về tham gia ý kiến Dự thảo Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực năm 2022.

¹³ Kế hoạch số 2672/KH-SGTVT-P1 ngày 30/12/2022 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023;

các thủ tục hành chính đã được công bố, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện đúng quy định).

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

+ 100% số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được thực hiện theo cơ chế một cửa. Tổng số thủ tục hành chính thực hiện: Cấp tỉnh: 144 (tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: 144)

+ Tại Sở không có thủ tục hành chính được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Bố trí đủ cán bộ làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh có năng lực về chuyên môn và phẩm chất đạo đức.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

+ Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC

- Từ ngày 10/12/2022 đến ngày 09/3/2023, Sở đã tiếp nhận 15.771 hồ sơ, trong đó: (Lĩnh vực đường bộ: 15.681 hồ sơ; lĩnh vực đường thủy nội địa: 40 hồ sơ; lĩnh vực đăng kiểm kỹ thuật: 33 hồ sơ; lĩnh vực quản lý chất lượng công trình: 01 hồ sơ; Lĩnh vực hoạt động xây dựng: 06 hồ sơ; Chính sách thuế: 10 hồ sơ). Số hồ sơ thủ tục hành chính đã giải quyết: 14.897 hồ sơ (100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trước và đúng hạn theo quy định) (tỉ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn là 99,73%; tỉ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn là 0,27%; không có hồ sơ quá hạn). Số hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận đang giải quyết chưa đến hạn: 874 hồ sơ

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Trong quý 1 năm 2023, Sở không có phản ánh, kiến nghị liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính.

+ Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: Số lượng hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn, chất lượng giải quyết đảm bảo quy định của VBQPPL

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn Sở và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở

Sở đã xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn để hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 và Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về quy định về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải.

- Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn của Sở và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở.

Hiện tại Sở gồm có 06 phòng chuyên môn nghiệp vụ và tương đương (gồm 04 phòng chuyên môn nghiệp vụ; Văn phòng Sở và Thanh tra Sở) và 02 đơn vị sự nghiệp công lập (Ban Quản lý Bảo trì công trình giao thông, Trung tâm Điều hành và giám sát giao thông vận tải). Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và tương đương và các đơn vị trực thuộc hiện nay đang hoạt động hiệu quả và không phải thực hiện sắp xếp để giảm số lượng do biên chế bố trí tại các phòng đảm bảo tiêu chí quy định (bố trí từ 05 công chức trở lên). Số lượng cấp trưởng, cấp phó không thực hiện giảm do hiện nay đã sắp xếp đảm bảo đúng số lượng theo quy định tại Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại tổ chức bên trong của các sở, ban, ngành theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

- Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức: Sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đúng quy định theo quyết định giao chỉ tiêu biên chế năm 2023 của UBND tỉnh¹⁴:

Sử dụng biên chế hành chính nhà nước được giao trong kỳ báo cáo: 50/52 công chức (01 Phó Giám đốc Sở chưa kiện toàn).

Sử dụng số lượng người làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập: 37/42 viên chức (trong đó: Thanh tra Sở: 6/6 viên chức; Văn phòng Ban ATGT tỉnh: 4/4 viên chức; Trung tâm Điều hành và Giám sát giao thông vận tải: 27/32 viên chức).

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa Trung ương và địa phương đối với ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý

Sở thực hiện việc thống kê các văn bản quy định về phân cấp quản lý trong lĩnh vực phụ trách và có kế hoạch kiểm tra việc chấp hành quy định về phân cấp như: Đăng ký phương tiện thủy nội địa, cấp phép hoạt động bến khách ngang sông và công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tại các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh¹⁵;

4. Cải cách chế độ công vụ

- Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức theo quy định của Chính phủ

¹⁴ Quyết định số 3665/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu biên chế hành chính nhà nước, số lượng người làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở GTVT năm 2023.

¹⁵ Các quy định về phân cấp quản lý do Trung ương và UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực quản lý: Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17/10/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa; Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 08/4/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định sử dụng tạm thời phần lòng đường, hè phố ngoài mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 08/4/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định sử dụng tạm thời phần lòng đường, hè phố ngoài mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về Phân cấp thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính và phân cấp công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Các phòng và tương đương thuộc Sở: 6/6 = 100% bố trí công chức theo Đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt¹⁶;

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở: 2/2 = 100% đơn vị thực hiện đúng cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm quy định tại Đề án vị trí việc làm. Các đơn vị đã xây dựng danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí việc làm theo danh mục và được phê duyệt theo quy định. Việc bố trí viên chức theo đúng vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí¹⁷.

- Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức: Trong kỳ báo cáo không phát sinh về công tác thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức.

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: Trong kỳ báo cáo không thực hiện việc bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức.

- Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức: Không.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý: Cùng với việc thường xuyên tuyên truyền, quán triệt các quy định của Chính phủ, của tỉnh và của ngành, Sở Giao thông vận tải ban hành Quy chế làm việc cụ thể hóa trách nhiệm của Trưởng phòng trong việc quản lý cán bộ, công chức chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đồng thời phát huy vai trò giám sát của Ban thanh tra nhân dân, của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao¹⁸. Trong kỳ báo cáo tại Sở không có công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật.

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Sở đã ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2023¹⁹ và cử đăng ký cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu của Sở Nội vụ, trường Chính trị tỉnh và các cơ quan hữu quan.

- Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước tại các phòng chuyên môn và đơn vị

¹⁶ Quyết định số 2970/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Giao thông vận tải; Quyết định số 4101/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Giao thông vận tải; Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh vị trí việc làm của Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động thuộc Sở Giao thông vận tải; Quyết định số 1765/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động (nay là Trung tâm Điều hành và giám sát giao thông vận tải); Quyết định số 4335/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh vị trí việc làm của Ban Quản lý dự án giao thông nông thôn (nay là Ban Quản lý bảo trì công trình giao thông) thuộc Sở Giao thông vận tải;

¹⁷ Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh vị trí việc làm của Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động thuộc Sở Giao thông vận tải; Quyết định số 4335/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh vị trí việc làm của Ban Quản lý dự án giao thông nông thôn (nay là Ban Quản lý bảo trì công trình giao thông) thuộc Sở Giao thông vận tải;

¹⁸ Quyết định số 38/QĐ-SGTVT-P1 ngày 30/01/2023 của Sở Giao thông vận tải về ban hành Quy chế làm việc Cơ quan Sở Giao thông vận tải.

¹⁹ Kế hoạch số 2638/KH-SGTVT-P1 ngày 27/12/2022 Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2023.

sự nghiệp công lập trực thuộc được thực hiện theo Kế hoạch và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách

+ Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: Sở không có vốn đầu tư công.

+ Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Sở Giao thông vận tải không có kiến nghị của Thanh tra, kiểm toán về xử lý tài chính phải thực hiện.

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: Sở và các đơn vị thuộc Sở đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, việc mua sắm, sửa chữa bảo dưỡng tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định và được kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập

Sở có 2 đơn vị sự nghiệp là Ban Quản lý bảo trì công trình giao thông và Trung tâm Điều hành và Giám sát giao thông vận tải thực hiện tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập²⁰

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Sở ban hành kịp thời các kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng: Kế hoạch số 334/KH-SGTVT-P1 ngày 15/02/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Giao thông vận tải giai đoạn 2021 -2026; Kế hoạch số 2673/KH-SGTVT-P1 ngày 30/12/2022 về Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Sở Giao thông vận tải Hải Dương năm 2023. Kế hoạch số 2670/KH-SGTVT-P3 ngày 30/12/2022 của Sở về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” tại Sở Giao thông vận tải;

- Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật:

Duy trì cải thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ tốt công tác, các thiết bị phục vụ công tác của cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức (máy tính, máy in, máy scan, phô tô copy, máy fax, điện thoại bàn...) được trang bị và duy trì tốt; đảm bảo vận hành thông suốt website Sở, phần mềm quản lý hồ sơ công việc, mạng LAN, internet, thiết bị wifi. Ngoài ra, Sở bố trí trang thiết bị kỹ thuật để ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát hành trình GPS, thu phí điện tử không

²⁰ Báo cáo số 05/BC-TTĐH&GSGTVT ngày 03/01/2023 của Trung tâm Điều hành và giám sát giao thông vận tải về Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của Trung tâm Điều hành và Giám sát GTVT.

dùng, cấp đổi giấy phép lái xe theo mức độ 3, cấp đổi phù hiệu, giấy phép kinh doanh vận tải và giấy phép liên vận mức độ 4.

Duy trì vận hành hệ thống máy chủ thông suốt, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính, sử dụng mạng nội bộ (LAN), phần mềm quản lý hồ sơ công việc, hộp thư điện tử công vụ phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

Duy trì, nâng cấp và mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến.

- Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng: Phối hợp và triển khai các nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp tỉnh giữa các sở, ban, ngành theo yêu cầu của UBND tỉnh.

- Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu: Tiếp tục duy trì triển khai đầu tư, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, triển khai các ứng dụng chuyên ngành thống nhất như: Hệ thống phần mềm quản lý cấp giấy phép lái xe; hệ thống quản lý xe buýt thông minh; hệ thống quản lý bảo trì, quản lý hành lang an toàn đường bộ. Ngoài các phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành nêu trên, các phần mềm như: tài chính - kế toán, lập dự toán, quản lý tài sản, quản lý giấy phép lái xe, hệ thống quản lý thông tin trong việc cấp phép cho xe vào đường cấm, quản lý hồ sơ cán bộ, phần mềm tInspect trong báo cáo của Thanh tra Sở... cũng đang được ứng dụng rộng rãi tại các phòng, ban, đơn vị, phát huy hiệu quả trong hoạt động quản lý và điều hành.

- Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ:

Duy trì và thực hiện tốt Trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo đăng tải kịp thời, đầy đủ thông tin, văn bản, tin bài, hình ảnh... về hoạt động trên các lĩnh vực công tác của ngành; Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 và cập nhật, công bố hệ thống quản lý chất lượng, thủ tục hành chính trên Website Sở; được tích hợp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh nhằm đảm bảo cung cấp, khai thác và tìm kiếm thông tin và đã nâng cấp lên phiên bản mới từ sharepoint 2013 lên sharepoint 2016.

Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành tác nghiệp được triển khai thực hiện trong công tác văn thư, lưu trữ; 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống trong giải quyết công việc, triển khai ứng dụng chữ ký số trên phần mềm và đã được kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia.

Hệ thống thư điện tử công vụ đã được đưa vào sử dụng và đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin, gửi nhận văn bản trong các cơ quan, 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ mail.haiduong.gov.vn trong công việc.

Duy trì tốt việc sử dụng chữ ký số trong cấp đổi giấy phép lái xe và Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

- Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp:

Hệ thống “Một cửa điện tử” và Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh đã được đưa vào sử dụng giúp người dân có thể đăng ký dịch vụ công, theo dõi, nhận kết quả trực tuyến, tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục thực hiện triển khai tốt hệ thống thông tin: Cấp, đổi giấy phép lái xe; cấp, đổi giấy phép kinh doanh vận tải; cấp, đổi biển hiệu, phù hiệu xe ô tô và chấp thuận khai thác tuyến cố định. Duy trì sử dụng chữ ký số trong ký cấp, đổi bằng lái xe mô tô, ô tô thuộc thẩm quyền của Sở.

Triển khai sử dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực Đường bộ tham gia Cơ chế một cửa quốc gia đối với 11 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 thủ tục cấp, đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia.

Duy trì chuyên mục “Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp” trên trang thông tin điện tử của Sở nhằm cung cấp thông tin, hỗ trợ các doanh nghiệp.

Duy trì 100% các chuyên mục trên trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về cung cấp thông tin trên Cổng/trang thông tin điện tử và được kết nối với Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Thực hiện quy định về tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Sở đã triển khai việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ theo Kế hoạch triển khai của tỉnh và Công bố trên bảng niêm yết tại bộ phận một cửa và trên Trang thông tin điện tử của Sở để người dân và doanh nghiệp biết về thông tin và các nội dung về thủ tục hành chính được thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. Kết quả trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích: Từ 10/12/2022 đến 09/03/2023: 2.748 hồ sơ thủ tục hành chính.

- Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4:

100% dịch vụ công được cung cấp thông tin ở mức độ 2, 3 và 4 trên Trang thông tin điện tử của Sở, trong đó có 18 dịch vụ công mức độ 2; 96 dịch vụ công mức độ 3; 30 dịch vụ công mức độ 4.

Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến: $32/126 = 25,4\%$.

Địa chỉ cung cấp dịch vụ công trực tuyến: <http://motcua.haiduong.gov.vn/>; <http://dichvucong.gplx.gov.vn:8000>.

Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến mức độ 3,4 trên cổng dịch vụ công quốc gia: $315/530 = 59,4\%$ (riêng cấp mới giấy phép lái xe và đổi giấy phép lái xe thực hiện trên phần mềm chuyên ngành của Tổng cục Đường bộ Việt nam).

Địa chỉ cung cấp dịch vụ công trực tuyến: <http://motcua.haiduong.gov.vn/>

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

- Sở đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình về công tác cải cách hành chính của Trung ương, của tỉnh; chỉ đạo, đôn đốc thực hiện cải cách hành chính của các phòng, đơn vị.

- Phát huy được trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính và nâng cao ý thức của công chức, viên chức trong phục vụ tổ chức, công dân ngày một tốt hơn.

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng được yêu cầu công tác của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Gắn việc đánh giá công chức, viên chức và khen thưởng với kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính thường xuyên hàng tháng, hàng năm. Công tác cải cách hành chính góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và giao thông vận tải của Sở.

2. Những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

- Khó khăn, vướng mắc

Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 4 đổi giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp trên công dịch vụ công quốc gia còn thấp.

- Nguyên nhân

Người dân vẫn chưa có thói quen sử dụng dịch vụ công cấp độ 4 do mức độ ứng dụng công nghệ thông tin của người dân còn thấp.

Các cơ sở y tế cung cấp dữ liệu giấy khám sức khỏe trên công dịch vụ công quốc gia hay sai sót dẫn đến thiếu dữ liệu; phần mềm đổi giấy phép lái xe mức độ 4 trên công dịch vụ công quốc gia hoạt động có thời điểm chưa ổn định.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Tiếp tục rà soát, tổ chức thực hiện tốt những nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch cải cách hành chính; các kế hoạch thành phần trong các lĩnh vực công tác cải cách hành chính năm 2023 và các nhiệm vụ, nội dung cải cách hành chính theo chỉ đạo, yêu cầu của cấp trên và các cơ quan hữu quan. Tập trung thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn được cấp trên giao.

2. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền cải cách hành chính, nhất là công tác kiểm soát thủ tục hành chính và các nội dung chỉ đạo của tỉnh liên quan đến chỉ số cải cách hành chính năm 2022. Duy trì thực hiện cập nhật thường xuyên lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; tiếp tục chỉ đạo rà soát, nghiên cứu về việc cắt giảm thời gian giải quyết, đơn giản hóa thủ tục hành chính một cách hiệu quả, thực chất; loại bỏ các chi phí không chính thức cho người dân, doanh nghiệp. Xác định việc khai thác và sử dụng có hiệu quả hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để phục vụ người dân, doanh nghiệp là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên để tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp giải quyết công việc, đem lại lợi ích thiết thực nhằm giảm thời gian, chi phí trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt thủ tục trong công tác xây dựng, góp ý, thẩm định, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực giao thông vận tải.

4. Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức đáp ứng nhu cầu công việc được giao.

5. Áp dụng có hiệu quả cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, các phần mềm ứng dụng, đặc biệt các sáng kiến đang áp dụng hiệu quả trong việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, thị xã tăng cường tuyên truyền thực hiện thủ tục hành chính đã phân cấp cho UBND cấp huyện, cấp xã giải quyết;

- Chỉ đạo các Sở, ngành công bố, cập nhật thông tin quy hoạch của ngành kịp thời phục vụ cho việc tra cứu, phục vụ giải quyết công việc của các sở, ngành có liên quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- PGĐ Sở Vũ Đức Hạnh; | email
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP. Thúy 02b.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Đức Hạnh